

Số: ~~2407~~ 1/20/BCQT-IDV

Vĩnh Phúc, ngày 24 tháng 01 năm 2020

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(06 tháng đầu năm 2020)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VĨNH PHÚC
- Địa chỉ trụ sở chính: KCN Khai Quang, Phường Khai Quang, TP. Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc
- Điện thoại: 0211 3720945 Fax: 0211 3845944 Email: idv@vpid.vn
- Vốn điều lệ: 183.513.510.000 đồng
- Mã chứng khoán: IDV

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	0501/19/NQ- ĐHĐCĐ/IDV	05/01/2019	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm tài chính 2019- Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm tài chính 2019 của Ban điều hành- Thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh năm tài chính 2020- Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và báo cáo tài chính hợp nhất năm tài chính 2019 đã được kiểm toán- Thông qua Báo cáo thẩm tra tình hình hoạt động năm tài chính 2019 về công tác quản lý công ty của HĐQT và Ban TGD của Ban kiểm toán nội bộ- Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm tài chính 2020 của Ban kiểm toán nội bộ.- Thông qua tờ trình về đầu tư dự án KCN Sông Lô 2, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc- Thông qua tờ trình về phương án thưởng cổ phiếu ESOP theo chương trình dành cho lãnh đạo chủ chốt/cán bộ nhân viên năm 2020- Thông qua mức phân phối LNST năm tài chính 2019 và mức dự kiến phân phối LNST năm tài chính 2020- Thông qua mức kinh phí cho hoạt động của HĐQT và các tiểu ban trực thuộc năm tài chính 2020

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ nhiệm kỳ 4	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi dự họp	Tỷ lệ dự họp %	Lý do không tham dự
1	Ông Trịnh Việt Dũng	Chủ tịch HĐQT		12	100%	
2	Ông Hoàng Đình Thắng	Phó CT HĐQT		12	100%	
3	Ông Lê Tùng Sơn	TV. HĐQT, kiêm TGD		12	100%	
4	Ông Phùng Văn Quý	TV. HĐQT		12	100%	

5	Ông Phạm Hữu Ánh	TV. HĐQT độc lập	12	100%	
6	Bà Nguyễn Ngọc Lan	TV. HĐQT, trưởng Ban kiểm toán nội bộ	12	100%	
7	Ông Phạm Văn Hoanh	TV. HĐQT độc lập	12	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Trong 06 tháng đầu năm 2020, HĐQT đã tiến hành họp các phiên thường kỳ hoặc bất thường hàng quý để ban hành các Nghị quyết/Quyết định kịp thời cho Ban điều hành triển khai thực hiện sản xuất kinh doanh đúng định hướng chiến lược đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. HĐQT đã họp 12 phiên và ban hành 22 Nghị quyết/Quyết định.

- HĐQT bố trí tối thiểu 01 thành viên tham dự đầy đủ các buổi họp giao ban hàng tháng của Ban điều hành để nắm bắt tình hình công việc đã thực hiện tháng trước và định hướng các công việc thực hiện tháng tiếp theo.

- Ngoài ra, HĐQT cũng giám sát các công việc triển khai của Ban điều hành hàng tuần thông qua các báo cáo nhanh hàng tuần gửi cho các TV HĐQT để có ý kiến đóng góp cho kế hoạch thực hiện (nếu thấy cần thiết).

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Tiểu Ban Kiểm toán nội bộ (TBKTNB):

+ TBKTNB kiểm tra kiểm soát các báo cáo hàng tuần, tháng của công ty về công việc, chi, thu, đầu tư tài chính.

+ Theo dõi, đôn đốc nhắc nhở việc xử lý, thu hồi công nợ với các công ty liên doanh liên kết.

- **Tiểu Ban nghiên cứu đầu tư (TBNCĐT):** TBNCĐT thực hiện nhiệm vụ tìm hiểu thông tin và lập bài toán kinh tế tài chính đánh giá hiệu quả dự án đầu tư Khu công nghiệp Sông Lô 2 tại tỉnh Vĩnh Phúc; Cụm công nghiệp Hồng Đức tại tỉnh Hải Dương; Khu công nghiệp tại tỉnh Yên Bái.

- **Tiểu Ban đầu tư tài chính (TBĐTTC):** Nghiên cứu, trình Hội đồng quản trị danh mục đầu tư. Theo dõi, đôn đốc Ban điều hành triển khai theo danh mục đầu tư đã được phê duyệt.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2020):

TT	Nghị quyết/Quyết định	Ngày tháng	Nội dung chính thông qua
1	1401/20/NQ-HĐQT/IDV	14/01/2020	Trích thường hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm tài chính 2020
2	1401.1/20/NQ-HĐQT/IDV	14/01/2020	Sửa đổi bổ sung quy chế tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động trong công ty
3	1401.2/20/NQ-HĐQT/IDV	14/01/2020	Xử lý nợ tồn đọng với Công ty CP Phú Thành
4	1401.3/20/NQ-HĐQT/IDV	14/01/2020	Phân cấp thẩm quyền và hạn mức phê duyệt đầu tư, mua bán tài sản, dịch vụ ngoài đối với Chủ tịch HĐQT, TGD, Hội đồng thành viên, Giám đốc công ty trực thuộc
5	1102/20/NQ-HĐQT/IDV	11/02/2020	Chỉ định thầu rút gọn công trình xây dựng cơ bản
6	1902/20/NQ-HĐQT/IDV	19/02/2020	Lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính niên độ tài chính 2020
7	1902.1/20/NQ-HĐQT/IDV	19/02/2020	Phê duyệt hồ sơ xin thành lập CNN Hồng Đức; hồ sơ dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng CNN Hồng Đức, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
8	0203/20/NQ-HĐQT/IDV	02/03/2020	Phát hành cổ phiếu ESOP 2020
9	1903/20/NQ-HĐQT/IDV	19/03/2020	Phê duyệt phương án điều chỉnh quy hoạch mở rộng KCN Khai Quang
10	1903.1/20/NQ-HĐQT/IDV	19/03/2020	Phê duyệt danh sách và số lượng cổ phiếu phân phối ESOP 2020
11	1903.2/20/NQ-HĐQT/IDV	19/03/2020	Thoái vốn tại Công ty CP du lịch văn hóa Bình An
12	1903.3/20/NQ-HĐQT/IDV	19/03/2020	Chỉ định thầu

13	2503/20/NQ-HĐQT/IDV	25/03/2020	Phương án thoái vốn tại Công ty CP du lịch văn hóa Bình An
14	3103/20/NQ-HĐQT/IDV	31/03/2020	Phê duyệt phương án thiết kế và giá trị dự toán công trình
15	3103.1/20/NQ-HĐQT/IDV	31/03/2020	Phê duyệt thiết kế và dự toán công trình Xây dựng hạ tầng KCN Châu Sơn, phường Châu Sơn, thành phố Phú Lý, tỉnh Hà Nam
16	1004/20/NQ-HĐQT/IDV	10/04/2020	Phê duyệt phương án mua cổ phần tại Công ty CP phát triển hạ tầng Phú Thành
17	0405/20/NQ-HĐQT/IDV	04/05/2020	Thông qua phương án chi trả cổ tức bằng tiền với tỷ lệ 15%
18	1305/20/NQ-HĐQT/IDV	13/05/2020	Chỉ định thầu
19	1305.2/20/NQ-HĐQT/IDV	13/05/2020	Phương án giải ngân vốn vay cho Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18
20	1305.3/20/NQ-HĐQT/IDV	13/05/2020	Điều chỉnh tổng thu nhập của Kế toán trưởng
21	1305.4/20/NQ-HĐQT/IDV	13/05/2020	Tăng hệ số lương, điều chỉnh tổng thu nhập của Phó TGĐ kiêm Giám đốc VPID Hà Nam
22	1305.5/20/NQ-HĐQT/IDV	13/05/2020	Điều chỉnh tổng thu nhập của Phó TGĐ công ty
23	1305.7/20/NQ-HĐQT/IDV	13/05/2020	Ủy quyền cho Tổng giám đốc
24	2705/20/NQ-HĐQT/IDV	27/05/2020	Phê duyệt hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Sông Lô 2, huyện Sông Lô 2, tỉnh Vĩnh Phúc

III. Đào tạo về quản trị công ty:

Nhằm đảm bảo tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định số 71 và Thông tư 95 về quản trị Công ty áp dụng với Công ty đại chúng, HĐQT và BĐH VPID đã tiến hành sửa đổi, bổ sung “Quy chế quản trị Công ty”, đào tạo truyền thông tới từng Phòng/Ban, CBCNV.

IV. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2020) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
A	B	C	D	E	H			
1	TRỊNH VIỆT DŨNG		Chủ tịch HĐQT			6/2010		
	Trịnh Việt Cường					6/2010		
	Trịnh Hồng Ngọc					6/2010		
	Tạ Phạm Bích Thủy					6/2010		
2	HOÀNG ĐÌNH THẮNG		Phó CT HĐQT			12/2015		
	Nguyễn Thị Kiên					12/2015		
3	PHÙNG VĂN QUÝ		TV HĐQT			6/2010		
	Phùng Thị Lý					6/2010		
	Phùng Văn Thú					6/2010		
	Phùng Tiến Nghĩa					6/2010		

	Phùng Thị Vụ				6/2010		
	Phùng Thị Sự				6/2010		
	Nguyễn Thị Bằng				6/2010		
	Phùng Thị Lan Phương				6/2010		
	Phùng Nguyên Ngọc				6/2010		
4	LÊ TÙNG SƠN		TV HDQT, TGD		6/2010		
	Lê Quốc Minh				6/2010		
	Lê Hoàng Yến				6/2010		
5	NGUYỄN NGỌC LAN		TV HDQT		02/2012		
	Vũ Anh Tuấn				02/2012		
	Nguyễn Hoàng Long				02/2012		
	Tô Thị Loan				02/2012		
	Nguyễn Hoàng Khánh				02/2012		
6	Phạm Hữu Ánh		TV HDQT độc lập		01/2019		
	Nguyễn Thị Lâm Hạnh				01/2019		
	Phạm Hoàng Long				01/2019		
	Phạm Hoàng Đức				01/2019		
	Phạm Hữu Ái				01/2019		
	Phạm Tuấn Anh				01/2019		
	Phạm Thu Hằng				01/2019		
	Phạm Thị Tuyết Lan				01/2019		
	Nguyễn Thơm				01/2019		
	Tạ Thị Phú				01/2019		
7	Phạm Văn Hoanh		TV HDQT độc lập		01/2019		
	Đỗ Ngọc Hoa				01/2019		
	Phạm Mi Lan				01/2019		
	Phạm Nghi				01/2019		
	Lương Thị Em				01/2019		
	Đỗ Minh Hòa				01/2019		
	Văn Thị Bông				01/2019		
	Phạm Văn Long				01/2019		
	Phạm Thị Kim Yến				01/2019		
	Phạm Thị Kim Anh				01/2019		
	Phạm Thị Kim Trang				01/2019		

8	NGUYỄN ANH ĐỆ		Phó TGD/UQ CBTT			03/2017		
	Đặng Thái Hà					03/2017		
	Nguyễn Hoàng My					03/2017		
	Nguyễn Việt Thắng					03/2017		
9	PHẠM TRUNG KIÊN		Phó TGD			04//2017		
	Cao Thị Thảo					04//2017		
	Phạm Ngọc Long					04//2017		
	Phạm Anh Dũng					04//2017		
	Phạm Thị Thanh Mai					04//2017		
10	NGUYỄN THỊ HOÀN		Kế toán trưởng			11/2013		
	Nguyễn Lâm Tùng					11/2013		

Ghi chú: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: **Không có**

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: **Không có**

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): **Không có**

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: **Không có**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: **Không có**

V. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2020)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

TT	Họ tên	Tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
A	B	C	D	E	H	I	J	K
1	TRỊNH VIỆT DŨNG		Chủ tịch HĐQT			1,496,088	8.80%	
	Trịnh Việt Cường					0	0.00%	Em trai
	Trịnh Hồng Ngọc					0	0.00%	Em gái
	Tạ Phạm Bích Thủy					1,000,000	5.88%	Vợ
2	HOÀNG ĐÌNH THẮNG		Phó CT HĐQT			2,208,118	12.99%	
	Nguyễn Thị Kiến					758,966	4.46%	Vợ
3	PHÙNG VĂN QUÝ		TV HĐQT			495,967	2.92%	
	Phùng Thị Lý					0	0.00%	Chị gái

	Phùng Văn Thù				62,395	0,37%	Anh trai
	Phùng Tiến Nghĩa				4,967	0,03%	Em trai
	Phùng Thị Vụ				5,623	0,03%	Em gái
	Phùng Thị Sự				0	0,00%	Em gái
	Nguyễn Thị Bằng				65,596	0,39%	Vợ
	Phùng Thị Lan Phương				0	0,00%	Con gái
	Phùng Nguyên Ngọc				0	0,00%	Con trai
4	LÊ TÙNG SƠN		TV HĐQT, TGD		631,266	3,71%	
	Lê Quốc Minh				108,969	0,64%	Em trai
	Lê Hoàng Yến				0	0,00%	Vợ
5	NGUYỄN NGỌC LAN		TV HDQT		30,550	0,18%	
	Vũ Anh Tuấn				0	0,00%	Chồng
	Nguyễn Hoàng Long				0	0,00%	Bố đẻ
	Tô Thị Loan				0	0,00%	Mẹ đẻ
	Nguyễn Hoàng Khánh				0	0,00%	Em trai
6	Phạm Hữu Ánh		TV HĐQT độc lập		6,586	0,04%	
	Nguyễn Thị Lâm Hạnh				80,749	0,47%	Vợ
	Phạm Hoàng Long						Con
	Phạm Hoàng Đức						Con
	Phạm Hữu Ái				682,094	4,01%	Anh trai
	Phạm Tuấn Anh						Anh trai
	Phạm Thu Hằng						Em gái
	Phạm Thị Tuyết Lan						Em gái
	Nguyễn Thơm						Bố vợ
	Tạ Thị Phú						Mẹ vợ
7	Phạm Văn Hoanh		TV HĐQT độc lập		20,297	0,12%	
	Đỗ Ngọc Hoa				4,055	0,02%	Vợ
	Phạm Mi Lan						Con
	Phạm Nghi						Bố đẻ
	Lương Thị Em						Mẹ đẻ
	Đỗ Minh Hòa				6,172	0,04%	Bố vợ
	Vân Thị Bông				70,803	0,42%	Mẹ vợ
	Phạm Văn Long						Anh ruột
	Phạm Thị Kim Yến						Chị ruột
	Phạm Thị Kim Anh						Chị ruột
	Phạm Thị Kim Trang						Em ruột
8	NGUYỄN ANH ĐỆ		Phó TGD/UQ CBTT		21,550	0,13%	
	Đặng Thái Hà				0	0,00%	Vợ
	Nguyễn Hoàng My				0	0,00%	Chị gái
	Nguyễn Việt Thắng				0	0,00%	Em trai
9	PHẠM TRUNG KIẾN		Phó TGD		38,567	0,23%	
	Cao Thị Thảo				0	0,00%	Vợ
	Phạm Ngọc Long				0	0,00%	Anh trai

	Phạm Anh Dũng				0	0.00%	Anh trai
	Phạm Thị Thanh Mai				0	0.00%	Em gái
10	NGUYỄN THỊ HOÀN		Kế toán trưởng		32,962	0.19%	
	Nguyễn Lâm Tùng				0	0.00%	Chồng


2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng, cổ tức...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Phùng Văn Quý	TV HĐQT	545,522	3.21%	495,967	2.92%	Giảm do nhu cầu tài chính cá nhân
2	Phạm Hữu Ánh	TV HĐQT	20,586	0.11%	6,586	0.04%	Giảm do nhu cầu tài chính cá nhân
3	Nguyễn Ngọc Lan	TV HĐQT	38,550	0.23%	30,550	0.18%	Giảm do nhu cầu tài chính cá nhân

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như K/gửi;
- Lưu VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT
 (Ký tên và đóng dấu)

TRỊNH VIỆT DŨNG